

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2026

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai**

Căn cứ Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Kết luận số 213-KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 42-CT/TW, Kết luận số 213-KL-TW*);

Căn cứ Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

Thực hiện Chương trình hành động số 28-CTr/TU, ngày 31/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận 213-KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai (sau đây viết tắt là *Chương trình hành động số 28-CTr/TU*); Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận 213-KL/TW; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Làm căn cứ để các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã xây dựng kế hoạch cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống thiên tai, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Quán triệt, triển khai nghiêm túc, kịp thời và thống nhất các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội; chuyển mạnh từ tư duy ứng phó sang quản trị rủi ro, chủ động phòng ngừa, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, góp phần bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân và phát triển bền vững kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **2. Yêu cầu**

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt của các cấp ủy, chính quyền; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, địa phương và huy động sự tham gia của toàn xã hội trong công tác phòng, chống thiên tai.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, tiến độ thực hiện của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn việc triển khai Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường kiểm tra, đôn đốc; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ; tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định để đánh giá kết quả thực hiện và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Ưu tiên bố trí, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, các dự án phòng, chống thiên tai trọng điểm, bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và quy định của pháp luật.

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai**

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống thiên tai; xác định công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm phát triển bền vững; lồng ghép yêu cầu phòng, chống thiên tai vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; phân công, phân cấp rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Phát huy hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ”, lấy phòng ngừa là chính, chủ động từ sớm, từ xa; gắn công tác phòng, chống thiên tai với xây dựng cộng đồng an toàn, nâng cao khả năng chống chịu của người dân và cơ sở hạ tầng trước tác động của thiên tai.

### **2. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai**

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách về phòng, chống thiên tai bảo đảm đồng bộ, khả thi; khuyến khích huy động nguồn lực xã hội; chủ động điều chỉnh kế hoạch, phương án phù hợp thực tiễn.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, địa phương, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế; gắn với yêu cầu hạn chế phát sinh rủi ro thiên tai trong quá trình phát triển.

- Bổ sung quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành các lĩnh vực khai thác tài nguyên, đô thị, công nghiệp, du lịch và hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

### **3. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát thiên tai bảo đảm kịp thời, đủ độ tin cậy**

- Hiện đại hóa, tự động hóa hệ thống quan trắc, giám sát; xây dựng hệ thống quan trắc chuyên dùng; đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động khí tượng thủy văn.

- Ứng dụng công nghệ (viễn thám, UAV, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn) trong dự báo, cảnh báo, giám sát thiên tai; cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu và dự báo dài hạn.

### **4. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai**

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, quỹ phòng, chống thiên tai và các nguồn hợp pháp khác; tăng cường lồng ghép, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả; khuyến khích xã hội hóa, huy động sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức và người dân trong công tác phòng, chống thiên tai.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và dự phòng ngân sách địa phương để triển khai các dự án trọng điểm như: di dời, sắp xếp dân cư vùng thiên tai nguy hiểm; nâng cấp, xây dựng hệ thống công trình phòng, chống thiên tai; xử lý sạt lở, chống ngập úng tại các khu vực trọng điểm, thực hiện theo thứ tự ưu tiên, phù hợp khả năng cân đối nguồn lực.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện, vật tư thiết yếu phục vụ công tác chỉ huy, điều hành, ứng phó, cứu hộ, cứu nạn; ưu tiên trang bị cho lực lượng tại chỗ, nhất là cấp xã, bảo đảm sẵn sàng ứng phó kịp thời, hiệu quả với các tình huống thiên tai.

### **5. Nâng cao vai trò, năng lực quản lý nhà nước của lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai**

- Rà soát, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai bảo đảm phù hợp với năng lực, điều kiện thực tế của từng cấp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai các cấp; tổ chức huấn luyện kỹ năng ứng phó, cứu hộ, cứu nạn cho lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã;

củng cố, kiện toàn lực lượng xung kích cơ sở bảo đảm đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ tại địa bàn.

- Quan tâm đầu tư, bổ sung trang thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ và các điều kiện cần thiết phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai; bảo đảm khả năng xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống xảy ra theo phương châm “bốn tại chỗ”.

## **6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và hợp tác quốc tế**

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; xây dựng, hoàn thiện các mô hình dự báo, kịch bản ứng phó và giải pháp thích ứng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Tăng cường hợp tác, trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm với các cơ quan, tổ chức trong nước và quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý rủi ro thiên tai; chủ động tiếp cận, huy động các nguồn lực, chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo, chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

## **7. Đổi mới công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng**

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn; tăng cường phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chủ động tham gia phòng, chống thiên tai. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, sử dụng hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội và phương tiện truyền thông hiện đại nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân; từng bước hình thành ý thức chủ động phòng ngừa, thích ứng và giảm thiểu rủi ro thiên tai.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai cho đội ngũ cán bộ cơ sở, lực lượng xung kích và người có uy tín trong cộng đồng; tăng cường hướng dẫn, tập huấn kỹ năng nhận biết, phòng tránh, ứng phó thiên tai và sơ cứu ban đầu cho người dân, nhất là tại các khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, góp phần giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác thông tin, tuyên truyền; phát huy hiệu quả hệ thống thông tin cơ sở, truyền thanh cơ sở, các nền tảng cảnh báo và truyền thông cộng đồng. Lồng ghép nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống thiên tai, kỹ năng thích ứng với biến đổi khí hậu vào chương trình giáo dục, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt cộng đồng và các phong trào tại địa phương nhằm nâng cao ý thức, kỹ năng ứng phó thiên tai cho toàn xã hội.

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).*

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh**

Căn cứ vào Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và nội dung kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể phù hợp với đặc điểm, tình hình địa phương, đơn vị để thực hiện.

Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước ngày 20/11 hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh trong công tác phòng, chống thiên tai) để theo dõi, tổng hợp, tham mưu báo cáo theo quy định.

## 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp, thẩm định nhu cầu kinh phí phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh; đồng thời phối hợp với Sở Tài chính tham mưu đề xuất các dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030, bảo đảm làm rõ sự cần thiết đầu tư, sự phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch có liên quan theo quy định.

Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND cấp xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm đúng tiến độ; tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Tỉnh ủy, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia trước ngày 30/12 hằng năm.

**3. Sở Tài chính:** trên cơ sở báo cáo tổng hợp nhu cầu kinh phí phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh của Sở Nông nghiệp và Môi trường cùng các cơ quan liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách nhà nước, tham mưu bố trí nguồn vốn (đầu tư, sự nghiệp) để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

**4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch** được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND cấp xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã và cơ quan, đơn vị liên quan chủ động đề xuất gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo và PTTH LS;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN<sub>(HĐN)</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Hữu Học**